TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 247/2025/DS-ST
Ngày: 12/06/2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Mỹ Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hoàng Việt.

2. Ông Nguyễn Trọng Thiện.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa***: Bà Lê Ngọc Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ số B đường T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 49/2025/TLST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2025 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2025/QĐST-DS, ngày 22 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty T (Việt Nam).
Địa chỉ: Số I P, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lee J – Tổng Giám đốc
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phước Quỳnh G (Theo giấy ủy quyền ngày 01/07/2024)
Địa chỉ liên lạc: Phòng số 401, Tầng D, Tòa nhà số G T, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Minh H, sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số A H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa người đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/11/2024 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – bà Nguyễn Phước Quỳnh G trình bày:

Ngày 14/08/2022, Công ty T (Việt Nam) (gọi tắt là Công ty T) ký Hợp đồng tín dụng số 3511717 (gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho ông Huỳnh Minh H với khoản vay trị giá 31.980.000 đồng. Sau khi ký kết, Công ty T1 đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho ông Huỳnh Minh H. Theo Hợp đồng tín dụng, ông Huỳnh Minh H có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng trong kỳ hạn 24 tháng kể từ ngày 15/09/2022 đến ngày 15/08/2024. Tuy nhiên, sau khi được giải ngân, ông Huỳnh Minh H đã thanh toán 6 kỳ 12.208.149 đồng, trong đó bao gồm: Tiền gốc: 5.703.904 đồng, tiền lãi trong hạn: 6.459.950 đồng và phí: 44.295 đồng. Từ ngày 03/03/2023 ông Huỳnh Minh H đã không thanh toán theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty T đã giải ngân.

Công ty T đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị ông Huỳnh Minh H thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty T cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho ông Huỳnh Minh H biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, ông Huỳnh Minh H vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng cho phía Công ty T.

Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng ông Huỳnh Minh H vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng cho phía Công ty. Nên Công ty đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết tuyên buộc ông Huỳnh Minh H thanh toán cho Công ty T2 số tiền là 60.087.580 đồng, tạm tính đến ngày 23/04/2025. Trong đó bao gồm: Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 26.276.096 đồng, số tiền lãi trong hạn: 9.279.577 đồng, số tiền lãi quá hạn: 22.989.460 đồng, số tiền lãi chậm trả: 1.542.447 đồng. Ngoài ra, Công ty còn yêu cầu Toà án buộc ông Huỳnh Minh H phải thanh toán lãi quá hạn và lãi chậm trả kể từ ngày 24/04/2025 cho đến khi thi hành xong.

Bị đơn – ông Huỳnh Minh H không đến Tòa án nhân dân Quận 10 tham gia tố tụng dù đã được tống đạt hợp lệ nên Tòa án không có ý kiến trình bày của ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án nhân dân Quận 10 đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Huỳnh Minh H có địa chỉ thường trú tại địa chỉ số A H, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về quan hệ pháp luật: Công ty T là tổ chức tín dụng nước ngoài khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Minh H thanh toán số tiền đã vay của Công ty theo Hợp đồng tín dụng số 3511717 ngày 14/08/2022, do đó Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – bà Nguyễn Phước Quỳnh G có đơn xin vắng mặt và bị đơn – ông Huỳnh Minh H vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 3511717 ngày 14/8/2022 và Công ty T đã giải ngân với khoản vay 31.980.000 đồng. Hình thức đảm bảo: Tín chấp. Lãi vay: được tính trên dư nợ theo lãi suất cho vay ban hành tại từng thời điểm. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xem xét nội dung của Hợp đồng tín dụng là sự thỏa thuận giữa Công ty T và ông Hùng Minh H1.

[4.1] Xét yêu cầu thanh toán nợ gốc: Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3511717 ngày 14/8/2022 và bảng sao kê thanh toán hợp đồng tín dụng tính đến ngày 23/4/2025 của ông Huỳnh Minh H, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của Công ty đối với nợ gốc là 26.276.096 đồng.

[4.2] Xét yêu cầu về tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn và phạt chậm trả: Căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng, Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT- N ngày 31/12/2016 quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, Hội đồng xét xử xét thấy, mức lãi suất đã thỏa thuận của hai bên là 44%/năm, lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi trong hạn phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tiền lãi bao gồm: Số tiền lãi trong hạn: 9.279.577 đồng. Số tiền lãi quá hạn: 22.989.460 đồng. Số tiền lãi chậm trả: 1.542.447 đồng. Tổng số tiền lãi là 33.811.486 đồng.

[4.3] Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T về việc yêu cầu ông Huỳnh Minh H thanh toán cho Công ty với nợ gốc là 26.276.096 đồng, nợ lãi trong hạn là 9.279.577 đồng, số tiền lãi trong quá hạn là 22.989.460 đồng, số tiền lãi chậm trả là 1.542.447 đồng. Tổng cộng số tiền ông Huỳnh

Minh H phải thanh toán cho Công ty T là 60.087.580 đồng. Ngoài ra, kể từ ngày 24/4/2025 ông H Minh H còn phải chịu khoản tiền lãi quán hạn trên dự nợ gốc theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi ông H thi hành xong.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Minh H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án là 5% x 60.087.580 đồng = 3.004.379 đồng, do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3, Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 31/12/2016 Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;

- Căn cứ Điều 7 và Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Ông Huỳnh Minh H có nghĩa vụ phải thanh toán cho Công ty T (Việt Nam) số tiền còn nợ tính đến ngày 23/04/2024 là 60.087.580 đồng (Sáu mươi triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm tám mươi đồng), trong đó bao gồm nợ gốc 26.276.096 đồng (Hai mươi sáu triệu, hai trăm bảy mươi sáu nghìn, không trăm chín mươi sáu đồng), số tiền lãi quá hạn là 13.391.844 đồng (Mười ba triệu, ba trăm chín mươi mốt nghìn, tám trăm bốn mươi bốn đồng), số tiền lãi trong hạn 9.279.577 (Chín triệu, hai trăm bảy mươi chìn nghìn, năm trăm bảy mươi bảy đồng) đồng, số tiền lãi chậm trả là 1.028.891 đồng (Một triệu, không trăm hai mươi tám nghìn, tám trăm chín mươi mốt đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 24/4/2025 ông H Minh H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn trên dư nợ gốc theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng cho đến khi ông H thanh toán xong.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Huỳnh Minh H phải chịu là 3.004.379 đồng (Ba triệu, không trăm lẻ bốn nghìn, ba trăm bảy mươi chín đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10.

Hoàn lại cho Công ty T (Việt Nam) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.249.410 đồng (Một triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm mười đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0075244 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 10.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ/.

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mỹ Phương